

THÔNG BÁO

V/v hủy các lớp học phần không đủ sĩ số học kỳ II năm học 2017-2018

- Căn cứ theo thông báo Số 207/TB-NTT ngày 03/11/2017 về việc đăng ký môn học cho học kỳ II năm học 2017-2018 của Nhà trường.
- Căn cứ theo số lượng sinh viên đăng ký thực tế vào các lớp học phần trong đợt học kỳ I năm học 2017-2018 của sinh viên khoa Dược.

Do số lượng sinh viên đăng ký không đủ theo quy định, nay Khoa Dược thông báo hủy lớp học phần tín chỉ, cụ thể như sau:

STT	Mã lớp học phần	Tên môn học	Lớp dự kiến	Qui định	Đăng ký	Đã đóng tiền	Còn lại
1	011907221302	Bào chế và sinh dược học	16DDS.CL5A	30->100	1	1	0
2	011907221303	Bào chế và sinh dược học	16DDS.CL6A	30->100	1	1	0
3	012007216210	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT1A	20->25	0	0	0
4	012007216211	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT2A	20->25	4	4	0
5	012007216209	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT3D	20->25	8	8	0
6	012007216212	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT3D	20->25	4	4	0
7	011907222011	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	16DDS.CL2A	20->25	0	0	0
8	011907222012	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	16DDS.CL3A	20->25	7	4	3
9	011700006801	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS01	20->25	3	3	0
10	011700006843	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS01	20->25	0	0	0
11	011700006864	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS01	20->25	3	3	0
12	011700006824	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS02	20->25	13	12	1
13	011700006869	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS05	20->25	6	6	0
14	011700006808	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS07	20->25	5	5	0
15	011700006829	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS07	20->25	10	9	1

16	011700006850	Bảo chế và sinh dục học 2 - Thực hành	14DDS07	20->25	4	4	0
17	011700006855	Bảo chế và sinh dục học 2 - Thực hành	14DDS12	20->25	7	7	0
18	011707110707	Bảo hiểm y tế và chính sách công	13DDS07	30->120	0	0	0
19	012007214701	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng - Dược	15DDS.TCLT4A	30->100	3	3	0
20	012007214702	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng - Dược	15DDS.TCLT4B	30->100	5	5	0
21	011700038004	Đảm bảo chất lượng thuốc	13DDS04	30->120	22	22	0
22	011700038003	Đảm bảo chất lượng thuốc	13DDS05	30->120	6	6	0
23	020100038006	Đảm bảo chất lượng thuốc	15CDS3A	30->100	15	14	1
24	012007216805	Đạo đức hành nghề dược	14DDS.TCLT05	30->100	12	12	0
25	011907221403	Độc chất học	16DDS.CL6A	30->100	1	1	0
26	012007214816	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT01	20->25	0	0	0
27	012007214809	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT02	20->25	8	8	0
28	012007214810	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT03	20->25	4	4	0
29	012007214820	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT03	20->25	10	10	0
30	012007214803	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT06	20->25	0	0	0
31	012007214813	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT06	20->25	0	0	0
32	012007214825	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT06	20->25	0	0	0
33	012007214826	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT06	20->25	0	0	0
34	012007214801	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT07	20->25	6	6	0
35	012007214814	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT07	20->25	0	0	0
36	012007214827	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT07	20->25	0	0	0
37	012007214828	Độc chất học - Thực hành	14DDS.TCLT07	20->25	4	4	0
38	011700051079	Độc chất học - Thực hành	15DDS1A	20->25	0	0	0
39	011700051028	Độc chất học - Thực hành	15DDS1B	20->25	4	4	0
40	011700051080	Độc chất học - Thực hành	15DDS1B	20->25	11	11	0
41	011700051081	Độc chất học - Thực hành	15DDS1C	20->25	0	0	0
42	011700051004	Độc chất học - Thực hành	15DDS1D	20->25	1	1	0
43	011700051030	Độc chất học - Thực hành	15DDS1D	20->25	0	0	0
44	011700051056	Độc chất học - Thực hành	15DDS1D	20->25	0	0	0
45	011700051082	Độc chất học - Thực hành	15DDS1D	20->25	0	0	0
46	011700051031	Độc chất học - Thực hành	15DDS1E	20->25	1	1	0
47	011700051083	Độc chất học - Thực hành	15DDS1E	20->25	0	0	0
48	011700051085	Độc chất học - Thực hành	15DDS2B	20->25	1	1	0
49	011700051089	Độc chất học - Thực hành	15DDS3B	20->25	1	1	0
50	011700051067	Độc chất học - Thực hành	15DDS4B	20->25	9	9	0
51	011700051068	Độc chất học - Thực hành	15DDS4C	20->25	1	1	0
52	011700051043	Độc chất học - Thực hành	15DDS5A	20->25	1	1	0
53	011700051069	Độc chất học - Thực hành	15DDS5A	20->25	1	1	0
54	011700051095	Độc chất học - Thực hành	15DDS5A	20->25	0	0	0
55	011700051018	Độc chất học - Thực hành	15DDS5B	20->25	1	1	0
56	011700051044	Độc chất học - Thực hành	15DDS5B	20->25	2	2	0
57	011700051070	Độc chất học - Thực hành	15DDS5B	20->25	0	0	0
58	011700051096	Độc chất học - Thực hành	15DDS5B	20->25	4	4	0
59	011700051045	Độc chất học - Thực hành	15DDS5C	20->25	0	0	0
60	011700051071	Độc chất học - Thực hành	15DDS5C	20->25	8	8	0
61	011700051097	Độc chất học - Thực hành	15DDS5C	20->25	0	0	0
62	011700051098	Độc chất học - Thực hành	15DDS6A	20->25	3	3	0

Số:..../KD-NTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO

V/v hủy các lớp học phần không đủ sĩ số học kỳ II năm học 2017-2018

- Căn cứ theo thông báo Số 207/TB-NTT ngày 03/11/2017 về việc đăng ký môn học cho học kỳ II năm học 2017-2018 của Nhà trường.
- Căn cứ theo số lượng sinh viên đăng ký thực tế vào các lớp học phần trong đợt học kỳ I năm học 2017-2018 của sinh viên khoa Dược.

Do số lượng sinh viên đăng ký không đủ theo quy định, nay Khoa Dược thông báo hủy lớp học phần tín chỉ, cụ thể như sau:

STT	Mã lớp học phần	Tên môn học	Lớp dự kiến	Qui định	Đăng ký	Đã đóng tiền	Còn lại
1	011907221302	Bào chế và sinh dược học	16DDS.CL5A	30->100	1	1	0
2	011907221303	Bào chế và sinh dược học	16DDS.CL6A	30->100	1	1	0
3	012007216210	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT1A	20->25	0	0	0
4	012007216211	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT2A	20->25	4	4	0
5	012007216209	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT3D	20->25	8	8	0
6	012007216212	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	15DDS.TCLT3D	20->25	4	4	0
7	011907222011	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	16DDS.CL2A	20->25	0	0	0
8	011907222012	Bào chế và sinh dược học - Thực hành	16DDS.CL3A	20->25	7	4	3
9	011700006801	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS01	20->25	3	3	0
10	011700006843	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS01	20->25	0	0	0
11	011700006864	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS01	20->25	3	3	0
12	011700006824	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS02	20->25	13	12	1
13	011700006869	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS05	20->25	6	6	0
14	011700006808	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS07	20->25	5	5	0
15	011700006829	Bào chế và sinh dược học 2 - Thực hành	14DDS07	20->25	10	9	1

63	011700051047	Độc chất học - Thực hành	15DDS6B	20->25	7	7	0
64	0117000510103	Độc chất học - Thực hành	15DDS7C	20->25	1	1	0
65	011700051077	Độc chất học - Thực hành	15DDS7C	20->25	11	11	0
66	011907222210	Độc chất học - Thực hành	16DDS.CL1A	20->25	6	6	0
67	011907222206	Độc chất học - Thực hành	16DDS.CL3A	20->25	8	7	1
68	011907222209	Độc chất học - Thực hành	16DDS.CL3A	20->25	0	0	0
69	012007216903	Dược học cổ truyền	14DDS.TCLT01	30->100	17	17	0
70	020100055001	Dược lâm sàng	15CDS3A	30->100	17	17	0
71	012007217001	Dược lâm sàng 1	14DDS.TCLT07	30->100	16	15	1
72	011707099801	Dược lâm sàng 2	13DDS01	30->120	3	3	0
73	011707099803	Dược lâm sàng 2	13DDS03	30->120	1	1	0
74	011707099804	Dược lâm sàng 2	13DDS04	30->120	2	2	0
75	011707099805	Dược lâm sàng 2	13DDS05	30->120	0	0	0
76	011707099806	Dược lâm sàng 2	13DDS06	30->120	0	0	0
77	011707099807	Dược lâm sàng 2	13DDS07	30->120	0	0	0
78	011907221503	Dược liệu	16DDS.CL6A	30->100	2	2	0
79	012007216311	Dược liệu - Thực hành	15DDS.TCLT2A	20->25	5	5	0
80	012007216303	Dược liệu - Thực hành	15DDS.TCLT3D	20->25	5	4	1
81	012007216312	Dược liệu - Thực hành	15DDS.TCLT3D	20->25	1	1	0
82	011907222505	Dược liệu - Thực hành	16DDS.CL2A	20->25	4	4	0
83	011907222504	Dược liệu - Thực hành	16DDS.CL3A	20->25	3	3	0
84	011907222510	Dược liệu - Thực hành	16DDS.CL3A	20->25	0	0	0
85	011707096720	Dược liệu 1	15DDS2B	30->100	10	10	0
86	011707096718	Dược liệu 1	15DDS2D	30->100	25	25	0
87	011707096713	Dược liệu 1	15DDS4A	30->100	2	2	0
88	011707096706	Dược liệu 1	15DDS6B	30->100	2	1	1
89	011907221603	Dược lý	16DDS.CL6A	30->100	1	0	1
90	012007217104	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT01	20->25	9	9	0
91	012007217112	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT04	20->25	1	1	0
92	012007217126	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT04	20->25	0	0	0
93	012007217107	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT05	20->25	1	0	1
94	012007217114	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT05	20->25	0	0	0
95	012007217128	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT05	20->25	0	0	0
96	012007217113	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT06	20->25	0	0	0
97	012007217120	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT06	20->25	8	8	0
98	012007217115	Dược lý - Thực hành	14DDS.TCLT07	20->25	2	2	0
99	011907222604	Dược lý - Thực hành	16DDS.CL1A	20->25	2	1	1
100	011907222611	Dược lý - Thực hành	16DDS.CL2A	20->25	1	1	0
101	011707097812	Dược lý 2	14DDS10	30->100	15	15	0
102	011707097811	Dược lý 2	14DDS11	30->100	8	8	0
103	011707097817	Dược lý 2	14DDS17	30->100	28	27	1
104	011707097820	Dược lý 2	14DDS18	30->100	8	8	0

105	011707097819	Dược lý 2	14DDS19	30- >100	12	12	0
106	011907219916	Giải phẫu sinh lý - Dược - Thực hành	17DDS.CL2C	20->25	9	9	0
107	011907221702	Hoá dược - Thực hành	16DDS.CL4A	20->25	1	1	0
108	011907221704	Hoá dược - Thực hành	16DDS.CL4A	20->25	1	1	0
109	011907221708	Hoá dược - Thực hành	16DDS.CL5A	20->25	0	0	0
110	011907221709	Hoá dược - Thực hành	16DDS.CL6A	20->25	1	1	0
111	011907221710	Hoá dược - Thực hành	16DDS.CL6A	20->25	0	0	0
112	011907221711	Hoá dược - Thực hành	16DDS.CL6A	20->25	2	2	0
113	011907221712	Hoá dược - Thực hành	16DDS.CL6A	20->25	0	0	0
114	011707096912	Hóa dược 1	15DDS3C	30- >100	8	7	1
115	011707096913	Hóa dược 1	15DDS3D	30- >100	14	14	0
116	011707096916	Hóa dược 1	15DDS4C	30- >100	0	0	0
117	011707096918	Hóa dược 1	15DDS5B	30- >100	0	0	0
118	011707096921	Hóa dược 1	15DDS6B	30- >100	21	20	1
119	011707096926	Hóa dược 1	15DDS7D	30- >100	10	10	0
120	011700064942	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS01	20->25	9	9	0
121	011700064940	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS02	20->25	0	0	0
122	011700064982	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS02	20->25	0	0	0
123	011700064937	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS03	20->25	18	17	1
124	011700064958	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS03	20->25	0	0	0
125	011700064979	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS03	20->25	0	0	0
126	011700064984	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS03	20->25	0	0	0
127	011700064939	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS04	20->25	0	0	0
128	011700064933	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS09	20->25	7	7	0
129	011700064911	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS10	20->25	15	15	0
130	011700064932	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS10	20->25	0	0	0
131	011700064974	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS10	20->25	1	1	0
132	011700064929	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS11	20->25	0	0	0
133	011700064971	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS11	20->25	0	0	0
134	011700064931	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS12	20->25	10	10	0
135	011700064973	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS12	20->25	7	7	0
136	011700064972	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS13	20->25	7	7	0
137	011700064927	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS15	20->25	4	4	0
138	011700064969	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS15	20->25	1	1	0
139	011700064926	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS16	20->25	0	0	0
140	011700064947	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS16	20->25	5	5	0
141	011700064968	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS16	20->25	0	0	0
142	011700064924	Hóa dược 2 - Thực hành	14DDS18	20->25	0	0	0
143	012007213511	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL3A	20->25	10	10	0
144	012007213512	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL3A	20->25	0	0	0
145	012007213513	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL4A	20->25	0	0	0
146	012007213515	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL5A	20->25	2	1	1
147	012007213516	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL5A	20->25	0	0	0
148	012007213517	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL6A	20->25	7	7	0
149	012007213518	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL6A	20->25	7	7	0
150	012007213505	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	3	3	0
151	012007213510	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	1	1	0
152	012007213519	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	2	2	0
153	012007213520	Hoá hữu cơ - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	0	0	0

154	011907220010	Hoá hữu cơ - Thực hành	17DDS.CL1A	20->25	10	10	0
155	020100066405	Hóa hữu cơ - Thực hành	16CDS1B	20->25	10	10	0
156	011707102662	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS1B	20->25	0	0	0
157	011707102643	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS1C	20->25	0	0	0
158	011707102624	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS1D	20->25	0	0	0
159	011707102644	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS1D	20->25	1	1	0
160	011707102684	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS1D	20->25	1	1	0
161	011707102605	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS2A	20->25	3	3	0
162	011707102645	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS2A	20->25	0	0	0
163	011707102685	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS2B	20->25	1	1	0
164	011707102667	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS2C	20->25	1	1	0
165	011707102689	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS3A	20->25	7	7	0
166	011707102650	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS3B	20->25	9	9	0
167	011707102651	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS3C	20->25	6	5	1
168	011707102632	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS3D	20->25	0	0	0
169	011707102672	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS3D	20->25	0	0	0
170	011707102633	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS4A	20->25	0	0	0
171	011707102653	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS4A	20->25	3	3	0
172	011707102673	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS4A	20->25	0	0	0
173	011707102634	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS4B	20->25	5	5	0
174	011707102677	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5A	20->25	3	2	1
175	011707102638	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5B	20->25	6	6	0
176	011707102658	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5B	20->25	11	11	0
177	011707102678	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5B	20->25	5	5	0
178	011707102639	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5C	20->25	1	1	0
179	011707102679	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5C	20->25	14	14	0
180	011707102640	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5D	20->25	1	1	0
181	011707102660	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5D	20->25	4	4	0
182	011707102680	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS5D	20->25	3	3	0
183	011707102691	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS6A	20->25	1	1	0
184	011707102693	Hóa hữu cơ - Thực hành	16DDS6A	20->25	9	9	0
185	012007213605	Hoá phân tích	16DDS.TL7A	30->100	4	4	0
186	0117071021101	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1A	20->25	0	0	0
187	011707102152	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1A	20->25	0	0	0
188	0117071021102	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1B	20->25	1	1	0
189	011707102125	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1B	20->25	12	12	0
190	011707102177	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1B	20->25	0	0	0
191	0117071021103	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1C	20->25	0	0	0
192	011707102124	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1C	20->25	0	0	0
193	011707102150	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1C	20->25	0	0	0
194	011707102176	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1C	20->25	0	0	0
195	0117071021104	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1D	20->25	0	0	0
196	011707102149	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS1D	20->25	1	1	0
197	011707102117	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS3A	20->25	3	3	0
198	011707102169	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS3A	20->25	2	2	0

199	011707102195	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS3A	20->25	1	1	0
200	011707102190	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS4B	20->25	0	0	0
201	011707102163	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS4C	20->25	3	3	0
202	011707102136	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS5A	20->25	9	9	0
203	011707102162	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS5A	20->25	3	3	0
204	011707102188	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS5A	20->25	0	0	0
205	011707102187	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS5B	20->25	1	1	0
206	011707102186	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS5C	20->25	7	7	0
207	011707102185	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS6A	20->25	3	3	0
208	011707102129	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS7B	20->25	2	2	0
209	011707102181	Hóa phân tích 1 - Thực hành	15DDS7B	20->25	0	0	0
210	011700079303	Kiểm nghiệm dược phẩm	14DDS02	30->100	3	3	0
211	011700079305	Kiểm nghiệm dược phẩm	14DDS05	30->100	18	18	0
212	011700079310	Kiểm nghiệm dược phẩm	14DDS09	30->100	2	2	0
213	011700079311	Kiểm nghiệm dược phẩm	14DDS10	30->100	16	16	0
214	011700079312	Kiểm nghiệm dược phẩm	14DDS12	30->100	22	22	0
215	011700079319	Kiểm nghiệm dược phẩm	14DDS18	30->100	12	12	0
216	020100079719	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS1A	20->25	9	9	0
217	020100079708	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS1B	20->25	8	8	0
218	020100079720	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS1B	20->25	1	1	0
219	020100079709	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS2A	20->25	11	11	0
220	020100079715	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS2A	20->25	0	0	0
221	020100079721	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS2A	20->25	2	2	0
222	020100079710	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS2B	20->25	4	3	1
223	020100079722	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS2B	20->25	1	1	0
224	020100079723	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS2C	20->25	12	12	0
225	020100079706	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS3A	20->25	4	4	0
226	020100079712	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS3A	20->25	3	3	0
227	020100079718	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS3A	20->25	0	0	0
228	020100079724	Kiểm nghiệm thuốc - Thực hành	15CDS3A	20->25	0	0	0
229	011707076803	Kỹ năng giao tiếp, bán hàng	13DDS05	30->120	25	25	0
230	011707076802	Kỹ năng giao tiếp, bán hàng	13DDS06	30->120	3	3	0
231	012007214505	Kỹ sinh trùng - Dược	16DDS.TL7A	30->100	3	3	0
232	011707099706	Môi trường và sức khỏe	13DDS06	30->120	4	4	0

233	011707100701	Nghiên cứu khoa học trong ngành Dược	13DDS01	30->120	2	2	0
234	011707100702	Nghiên cứu khoa học trong ngành Dược	13DDS02	30->120	2	2	0
235	011707100703	Nghiên cứu khoa học trong ngành Dược	13DDS03	30->120	2	2	0
236	011707100705	Nghiên cứu khoa học trong ngành Dược	13DDS05	30->120	1	1	0
237	011707100706	Nghiên cứu khoa học trong ngành Dược	13DDS06	30->120	3	3	0
238	011707076719	Pháp chế dược	14DDS02	30->100	0	0	0
239	011707076712	Pháp chế dược	14DDS09	30->100	5	5	0
240	011707076711	Pháp chế dược	14DDS10	30->100	12	12	0
241	011707076708	Pháp chế dược	14DDS11	30->100	16	16	0
242	011707076706	Pháp chế dược	14DDS15	30->100	6	6	0
243	011907221803	Pháp chế dược	16DDS.CL6A	30->100	1	1	0
244	020100135418	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS1A	20->25	1	1	0
245	020100135411	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS1B	20->25	8	8	0
246	020100135423	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS1B	20->25	1	1	0
247	020100135410	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS2A	20->25	1	1	0
248	020100135416	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS2A	20->25	0	0	0
249	020100135409	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS2B	20->25	9	9	0
250	020100135407	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS3A	20->25	21	19	2
251	020100135419	Quản lý tồn trữ thuốc - Thực hành	15CDS3A	20->25	0	0	0
252	020100137606	Quản trị kinh doanh dược	15CDS3A	30->100	15	15	0
253	012007214606	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL3A	20->25	0	0	0
254	012007214613	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL4A	20->25	0	0	0
255	012007214614	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL4A	20->25	11	11	0
256	012007214615	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL5A	20->25	1	1	0
257	012007214616	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL5A	20->25	0	0	0
258	012007214617	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL6A	20->25	1	0	1
259	012007214618	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL6A	20->25	13	13	0
260	012007214605	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	3	3	0
261	012007214610	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	3	3	0
262	012007214619	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	0	0	0
263	012007214620	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS.TL7A	20->25	1	1	0
264	011707110180	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS1A	20->25	4	4	0
265	011707110138	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS1C	20->25	0	0	0
266	011707110158	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS1C	20->25	1	1	0
267	011707110178	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS1C	20->25	6	6	0
268	011707110137	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS1D	20->25	0	0	0
269	011707110177	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS1D	20->25	0	0	0
270	011707110136	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS2A	20->25	3	3	0
271	011707110156	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS2A	20->25	0	0	0
272	011707110155	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS2B	20->25	7	7	0
273	011707110175	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS2B	20->25	0	0	0

274	011707110174	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS2C	20->25	0	0	0
275	011707110173	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS2D	20->25	13	13	0
276	011707110172	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3A	20->25	0	0	0
277	011707110151	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3B	20->25	2	2	0
278	011707110171	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3B	20->25	6	5	1
279	011707110150	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3C	20->25	0	0	0
280	011707110170	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3C	20->25	2	2	0
281	011707110109	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3D	20->25	4	4	0
282	011707110129	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3D	20->25	6	6	0
283	011707110149	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS3D	20->25	7	6	1
284	011707110168	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS4A	20->25	2	2	0
285	011707110164	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS5A	20->25	1	1	0
286	011707110143	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS5B	20->25	5	5	0
287	011707110163	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS5B	20->25	0	0	0
288	011707110122	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS5C	20->25	1	1	0
289	011707110142	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS5C	20->25	0	0	0
290	011707110162	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS5C	20->25	7	7	0
291	011707110161	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS5D	20->25	4	3	1
292	011707110194	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS6A	20->25	0	0	0
293	0117071101100	Sinh lý - Dược - Thực hành	16DDS6C	20->25	2	2	0
294	011707215423	Sinh lý bệnh miễn dịch - Dược	15DDS1D	30->100	12	12	0
295	011707215422	Sinh lý bệnh miễn dịch - Dược	15DDS1E	30->100	2	2	0
296	011707215416	Sinh lý bệnh miễn dịch - Dược	15DDS3B	30->100	16	16	0
297	011707215415	Sinh lý bệnh miễn dịch - Dược	15DDS3C	30->100	7	7	0
298	011707215408	Sinh lý bệnh miễn dịch - Dược	15DDS5C	30->100	8	7	1
299	011707215401	Sinh lý bệnh miễn dịch - Dược	15DDS7D	30->100	3	3	0
300	011707099903	Sở hữu trí tuệ - thuốc generic - thuốc nhượng quyền - thông tin thuốc và được cảnh giác	13DDS05	30->120	4	4	0
301	011907223901	Sở hữu trí tuệ- Thuốc generic- Thuốc nhượng quyền- Thông tin thuốc và được cảnh giác	15DDS.CDLT3A	30->50	24	24	0
302	011907223902	Sở hữu trí tuệ- Thuốc generic- Thuốc nhượng quyền- Thông tin thuốc và được cảnh giác	15DDS.CDLT3A	30->50	6	5	1
303	011707109868	Thực hành dược khoa 2	17DDS4A	20->25	11	11	0
304	011707109882	Thực hành dược khoa 3	16DDS1B	20->25	5	5	0
305	011707109923	Thực hành dược khoa 3	16DDS1C	20->25	0	0	0
306	011707109963	Thực hành dược khoa 3	16DDS1C	20->25	3	3	0
307	011707109983	Thực hành dược khoa 3	16DDS1C	20->25	0	0	0
308	011707109989	Thực hành dược khoa 3	16DDS3A	20->25	3	3	0
309	011707109971	Thực hành dược khoa 3	16DDS3C	20->25	2	2	0
310	011707109918	Thực hành dược khoa 3	16DDS5B	20->25	5	5	0
311	011707109938	Thực hành dược khoa 3	16DDS5B	20->25	3	1	2
312	011707109958	Thực hành dược khoa 3	16DDS5B	20->25	0	0	0
313	011707109993	Thực hành dược khoa 3	16DDS6A	20->25	5	5	0
314	011707109994	Thực hành dược khoa 3	16DDS6A	20->25	5	5	0
315	011707109995	Thực hành dược khoa 3	16DDS6B	20->25	0	0	0
316	011707109996	Thực hành dược khoa 3	16DDS6B	20->25	4	3	1
317	011707109998	Thực hành dược khoa 3	16DDS6B	20->25	0	0	0

318	012007213305	Thực vật dược	16DDS.TL7A	30- >100	4	4	0
319	011707077202	Tiếng Anh chuyên ngành 2	14DDS01TT	30- >100	17	17	0
320	011707077204	Tiếng Anh chuyên ngành 2	14DDS04	30- >100	0	0	0
321	011707077217	Tiếng Anh chuyên ngành 2	14DDS16	30- >100	0	0	0
322	011707077218	Tiếng Anh chuyên ngành 2	14DDS17	30- >100	14	14	0
323	011707097142	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS14	20->25	1	1	0
324	011707097143	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS14	20->25	1	1	0
325	011707097127	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS15	20->25	3	3	0
326	011707097105	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS16	20->25	3	3	0
327	011707097126	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS16	20->25	1	1	0
328	011707097130	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS16	20->25	0	0	0
329	011707097104	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS17	20->25	6	6	0
330	011707097125	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS17	20->25	0	0	0
331	011707097132	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS17	20->25	1	1	0
332	011707097124	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS18	20->25	2	2	0
333	011707097134	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS18	20->25	4	4	0
334	011707097135	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS18	20->25	5	5	0
335	011707097123	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS19	20->25	2	2	0
336	011707097136	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS19	20->25	1	1	0
337	011707097137	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS19	20->25	1	1	0
338	011707097101	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS20	20->25	8	7	1
339	011707097122	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS20	20->25	1	1	0
340	011707097138	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS20	20->25	4	4	0
341	011707097139	Tin học ứng dụng trong ngành dược	14DDS20	20->25	1	1	0
342	011907221903	Tin học ứng dụng trong ngành dược	16DDS.CL4A	20->25	2	2	0
343	011907221905	Tin học ứng dụng trong ngành dược	16DDS.CL5A	20->25	9	9	0
344	011907221908	Tin học ứng dụng trong ngành dược	16DDS.CL5A	20->25	3	3	0
345	011907221911	Tin học ứng dụng trong ngành dược	16DDS.CL6A	20->25	9	9	0
346	011907221912	Tin học ứng dụng trong ngành dược	16DDS.CL6A	20->25	4	4	0
347	011707100101	Ứng dụng công nghệ vi sinh trong bảo chế thuốc	13DDS16	30->60	0	0	0
348	011707096315	Vi sinh - Dược	16DDS2B	30- >100	7	7	0
349	011707096307	Vi sinh - Dược	16DDS4A	30- >100	8	8	0
350	020100038001 - Nhóm 4	Đảm bảo chất lượng thuốc	15CDS1A	30- >100	0	0	0

351	020100038002 - Nhóm 3, 4	Đảm bảo chất lượng thuốc	15CDS1B	30- >100	0	0	0
352	020100038003 - Nhóm 3, 4	Đảm bảo chất lượng thuốc	15CDS2A	30- >100	0	0	0
353	020100038004 - Nhóm 2, 4	Đảm bảo chất lượng thuốc	15CDS2B	30- >100	0	0	0
354	020100038005 - Nhóm 3, 4	Đảm bảo chất lượng thuốc	15CDS2C	30- >100	0	0	0

Nơi nhận:

- Thông báo trên trang thông tin điện tử;
- Phòng Đào Tạo;
- Lưu: Khoa Dược.

Khoa Dược



Th.S Nguyễn Thanh Nghĩa